BỘ CÔNG THƯƠNG

**HIỆP HỘI CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**----------\*0\*-----------**

**THAM LUẬN**

**CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG, ĐỊNH HƯỚNG GIẢM THIỂU CHẤT THẢI NHỰA**

(*Phục vụ Hội nghị Quảng bá Công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành Công nghiệp môi trường Việt Nam)*

Hiện nay, ngành công nghiệp môi trường (CNMT) đã và đang thu hút được sự quan tâm, đầu tư phát triển của xã hội. Việt Nam, với dân số hơn 96 triệu người, hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt hàng ngày đang tạo ra một khối lượng lớn chất thải rắn, nước thải và khí thải đòi hỏi ngành CNMT phải xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Phát triển ngành CNMT là một nội dung quan trọng trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; trên cơ sở phát triển đồng bộ các lĩnh vực cung cấp công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường phù hợp với nhu cầu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu hướng phát triển của thế giới là việc làm hết sức cần thiết.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã gửi Thư kêu gọi cả nước hành động giải quyết vấn đề chất thải nhựa. Ngày 09 tháng 6 năm 2019, trong Lễ ra quân toàn quốc phong trào chống rác thải nhựa, Thủ tướng Chính phủ đã đặt mục tiêu “phấn đấu đến năm 2021 các cửa hàng, chợ, siêu thị ở các đô thị không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đến năm 2025 cả nước không sử dụng đồ nhựa dùng một lần”.

Lượng nhựa tiêu thụ bình quân toàn ngành Công Thương có xu hướng ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, trong khi các cơ sở tái chế và xử lý rác thải nhựa còn thiếu, công nghệ lạc hậu, phân loại rác tại nguồn chưa hiệu quả.

Từ nhiệm vụ phát triển ngành CNMT sẽ lồng ghép các nội dung định hướng giảm thiểu chất thải nhựa (nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy; phế liệu nhựa nhập khẩu) trên toàn quốc.

**1. Một số Chính sách phát triển ngành công nghiệp môi trường**

***1. Trong các Luật BVMT***

\* Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 đã giao Bộ Công Thương chỉ đạo phát triển ngành công nghiệp môi trường

*\** Luật BVMT 2014 quy định: Công nghiệp môi trường là một ngành kinh tế cung cấp các công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường

***2. Trong các QĐ của Chính phủ***

\* Quyết định số [1030/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/quyet-dinh-1030-qd-ttg-phe-duyet-de-an-phat-trien-nganh-cong-nghiep-moi-truong-viet-nam-den-nam-2015-tam-nhin-2025-91738.aspx) ngày 20 tháng 7 năm 2009 *của Thủ tướng Chính phủ* phê duyệt “Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025”.

*Cụ thể hóa khái niệm ngành công nghiệp môi trường gồm: dịch vụ môi trường, thiết bị môi trường và sử dụng bền vững tài nguyên, phục hồi môi trường. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức, cá nhân tham gia phát triển ngành công nghiệp môi trường.*

\* Quyết định số  [249/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/quyet-dinh-249-qd-ttg-phe-duyet-de-an-phat-trien-dich-vu-moi-truong-den-nam-2020-101344.aspx) ngày 10 tháng 02 năm 2010 *của Thủ tướng Chính phủ* phê duyệt “Đề án phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020”,

*Phát triển dịch vụ môi trường là một nội dung quan trọng của chiến lược phát triển dịch vụ trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;*

*Phát triển dịch vụ môi trường theo lộ trình và bước đi phù hợp với các quy định của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;*

\* Quyết định số  số [1216/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=1216/Q%C4%90-TTg&match=True&area=2&lan=1) ngày 05 tháng 9 năm 2012 *của Thủ tướng Chính phủ* phê duyệt “Chiến lược Bảo vệ Môi trường quốc gia đến năm 2020” trong đó nêu rõ:

*“Phát triển ngành công nghiệp môi trường chú trọng phát triển các năng lực cung ứng dịch vụ môi trường nhất là xử lý, tái chế chất thải và công nghệ, giải pháp xử lý môi trường, coi đây là ngành kinh tế xanh, mũi nhọn giải quyết các vấn đề môi trường, góp phần tạo thêm thu nhập và việc làm cho nhân dân.*

*\** Luật BVMT 2014 quy định: Công nghiệp môi trường là một ngành kinh tế cung cấp các công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường

\* Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 01/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động phát triển ngành CNMT và tiết kiệm năng lượng thực hiện chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

*Đưa ra kế hoạch hành động cụ thể đối với lĩnh vực: Sản xuất thiết bị xử lý môi trường; Phát triển dịch vụ môi trường; Tái chế, tái sử dụng chất thải*

\* Quyết định số 192/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2025.

*Với quan điểm: Phát triển ngành công nghiệp môi trường là một nội dung quan trọng trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;*

*Phát triển đồng bộ các lĩnh vực cung cấp công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường phù hợp với nhu cầu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu hướng phát triển của thế giới;*

\* Hạn chế:

+, Mặc dù ngành CNMT đã và đang thu hút được sự quan tâm, đầu tư phát triển của xã hội, Nhà nước ban hành nhiều văn bản quan trọng hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của ngành CNMT. Đến nay, nghành CNMT vẫn thiếu Nghị định của Chính phủ về phát triển CNMT;

+, Ngành CNMT chưa có mã ngành kinh tế; sản phẩm của ngành CNMT cũng chưa có mã ngành sản phẩm ngoại trừ một số nhóm sản phẩm liên quan đến dịch vụ môi trường được xếp trong nhóm ngành E như: E381 - Thu gom rác thải, E382 - Xử lý chế biến và tiêu hủy rác thải…

***1.3 Quyết định của Bộ Công Thương***

\* Quyết định 1138/QĐ-BCT ngày 04/05/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Đề ánphát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2025

Quyết định đã cụ thể hóa các nhiệm vụ, trên 5 lĩnh vực:

+, Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, tổ chức về công nghiệp môi trường (8 nhiệm vụ).

+, Nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ phát triển ngành CNMT (6 nhiệm vụ).

+, Sản xuất thiết bị xử lý môi trường (8 nhiệm vụ).

+, Phát triển thị trường và thu hút đầu tư phát triển ngành CNMT (4 nhiệm vụ).

+, Đào tạo nhân lực, nâng cao nhận thức, năng lực phát triển ngành CNMT (4 nhiệm vụ).

\* Tổng 30 nhiệm vụ cụ thể thực hiện Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường đến năm 2025, trong đó có 9 nhiệm vụ Bộ Công Thương giao Hiệp hội CNMT Việt Nam chủ trì, 11 nhiệm vụ Hiệp hội CNMT Việt Nam phối hợp thực hiện.

\* Theo đó, Bộ Công Thương đã đưa ra thời gian phải hoàn thiện Nghị định của Chính phủ về phát triển CNMT trong năm 2020; xây dựng danh mục hàng hóa và dịch vụ của nghành CNMT bổ sung vào hệ thống thống kê về ngành, sản phẩm trong năm 2021.

##### 2. Định hướng giảm thiểu chất thải nhựa

**2.1 Thực trạng**

\* Theo số liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, ước tính mỗi người dân Việt Nam tiêu thụ khoảng từ 30 đến 40 kg nhựa/năm, tỷ lệ chất thải bao bì và túi nilon không được tái sử dụng, phải chôn lấp chiếm khoảng từ 5 - 8%, tương đương với khoảng 2,5 triệu tấn/năm.

\* Một số bộ phận đang cực đoan với sản phẩm nhựa, đưa ra các khẩu hiệu không thực tế “nói không với chất thải nhựa” (*Không chất thải nhựa nghĩa là không sản xuất, không dùng sản phẩm nhựa hoặc có các sản phẩm thay thế 100%, điều này là không thực tế trong giai đoạn này).*

\* Giá các sản phẩm nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy thấp, dễ mua.

\* Sản phẩm thay thế nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy còn ít, khó tìm, giá cao.

\* Chính sách quản lý phế liệu nhựa nhập khẩu; nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy còn bất cập *(chưa xác định được nhu cầu sử dụng nhựa được tái chế từ phế liệu, từ đó cấp lượng phế liệu nhập khẩu tương đương; chính sách thuế).*

**2.2. Một số định hướng giảm thiểu rác thải nhựa**

***2.2.1 Chính sách***

\* Tăng thuế nguyên liệu đầu vào với các sản phẩm nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy.

\* Ưu tiên sử dụng phế thải nhựa phát sinh trong nước để tái chế. Quản lý chặt chẽ các phế thải nhập khẩu để đảm bảo đúng mục tiêu của các doanh nghiệp đã đăng ký. Hạn chế, tiến tới cấm nhập khẩu phế thải.

\* Phải có chính sách thúc đẩy, phát triển các doanh nghiệp tham gia sản xuất các sản phẩm thay thế nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy nhằm đa dạng hóa, giảm giá sản phẩm:

+, *Thuế đất, khuyến khích hạ tầng;*

*+, Giảm thuế với nguyên liệu đầu vào;*

*+, Đào tạo lao động;*

*+, Chuyển giao khoa học - công nghệ, thiết bị.*

\* Có chính sách với các cơ sở đang sản xuất nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy; tái chế nhựa phải dừng sản xuất hoặc chuyển đổi sang sản xuất khác trước yêu cầu mới:

*+, Giảm hạn ngạch phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu để sản xuất nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy;*

*+, Hỗ trợ chuyển đổi công nghệ, dây truyền sản xuất cũ sang sản xuất phù hợp;*

*+, Hỗ trợ đào tạo nghề khi người lao động chuyển nghề hoặc các cơ sở sản xuất nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy dừng sản xuất.*

\* Học tập, nghiên cứu kinh nghiệm quản lý của các nước tiên tiến trên thế giới về nhập khẩu phế liệu nhựa; phân loại, sản xuất, tiêu thụ...nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy để có lộ trình thực hiện phù hợp trong nước.

***2.2.2 Đưa các sản phẩm thay thế các sản phẩm nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy vào phục vụ cuộc sống.***

*Các sản phẩm phải đa dạng, phù hợp với nhu cầu và giá cả tiêu dùng.*

***2.2.3 Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về tác hại sản phẩm nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy, khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.***

Trân trọng cảm ơn!